

Số: 76/2023/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 22 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Đào Hữu H**; đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số H Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng**; nơi ở hiện tại: **P khu C, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng**.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim A**; nơi cư trú: **Số A T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Đào Hữu H** và bà **Nguyễn Thị Kim A**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông **Đào Hữu H** và bà **Nguyễn Thị Kim A** cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông **Đào Hữu H** và bà **Nguyễn Thị Kim A** có 02 con chung là **Đào Thị Hoài T**, sinh ngày 15/6/1982 và **Đào Mạnh T1**, sinh ngày 17/02/1984; đến nay đều đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Ông **Đào Hữu H** và bà **Nguyễn Thị Kim A** không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Hai bên thống nhất và ông **Đào Hữu H** nhận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông **H** đã nộp theo biên lai số số 0005566 ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân. Trả lại ông **H** số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;

- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Bá Lộc**